

Bản án số: 58/2025/HS-ST
Ngày 04 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Công Hạ;

Bà Nguyễn Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị B, sinh ngày 15 tháng 4 năm 1981 tại Hải Dương. Nơi ĐKKHKT: Thôn Trường Giang, xã Thanh Xuân, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: Tổ dân phố 6, phường Tam Hưng, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Quân (đã chết) và bà Nguyễn Thị Yên; có chồng là Đinh Khắc Cường và có 01 con; tiền án: Bản án số 140/2013/HS-ST ngày 27/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên (nay là Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên) xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 09/6/2020, chưa thi hành xong khoản tiền phạt (chưa xóa án tích); nhân thân: Bản án số 1721/HSPT ngày 23/8/2000 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán phụ nữ”, chấp hành xong ngày 14/3/2003, được miễn thi hành tiền án phí theo Quyết định miễn thi hành án số 14 ngày 30/8/2010 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà và Quyết định đình chỉ thi hành án số 22 ngày 20/9/2010 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà (đã xóa án tích); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số

03 ngày 05/3/2021 của Công an xã Thanh Xuân, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa thi hành nhưng đã hết thời hiệu thi hành; bị bắt tạm giữ từ ngày 18/11/2024, tạm giam từ ngày 27/11/2024; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trần Minh Nghĩa - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Lò Văn Thơm, sinh năm 2002; địa chỉ: Bản Phượn, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn Năm, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Trường Giang, xã Thanh Xuân, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Trần Văn Lưu; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 18/11/2024, tại khu vực sân bóng An Lư thuộc thôn Hòa Tiến, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên (nay là tổ dân phố Hoà Tiến, phường An Lư, thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng, Công an Thủy Nguyên kết hợp Công an xã An Lư (nay là phường An Lư) bắt quả tang Nguyễn Thị B có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn Thơm. Vật chứng, đồ vật thu giữ: Thu giữ tại lòng bàn tay trái của Lò Văn Thơm 01 gói giấy màu trắng, loại giấy vở học sinh bên trong chứa chất bột màu trắng (mẫu số 01) và 01 điện thoại di động cảm ứng màu đen gắn sim số 0934229209; thu tại túi áo khoác phía trước bên trái của Nguyễn Thị B 01 hộp nhựa màu đỏ bên trong có 02 gói giấy màu trắng loại giấy vở học sinh bên trong đều chứa chất bột màu trắng (mẫu số 02) và số tiền 300.000 đồng tại túi áo khoác phía trước bên phải; thu trong áo ngực bên trái của B 01 túi vải màu đỏ kích thước 9x15cm bên trong có 05 túi nilon kích thước 5x5cm và 01 gói giấy màu trắng, loại giấy vở học sinh bên trong đều chứa chất bột màu trắng (mẫu số 03); thu tại túi quần phía trước bên phải của B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng bên trong gắn sim số 0334551484 và số tiền 400.000 đồng; tạm giữ 01 xe mô tô Wave màu trắng BKS 20B1-715.81 của B điều khiển, kiểm tra xe không phát hiện, thu giữ gì. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa B cùng vật chứng và những người liên quan về Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủy Nguyên để giải quyết.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị B và khu vực có liên quan của Nguyễn Thị B, Cơ quan Công an không phát hiện thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 1302/KL-KTHS ngày 22/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng của mẫu số 01 là ma túy, có khối lượng 0,02 gam loại Heroine; chất bột màu trắng của mẫu số 02 là ma túy, có khối lượng 0,4 gam loại Heroine; chất bột màu trắng của mẫu số 03 là ma túy, có khối lượng 16,6 gam loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị B khai nhận: Do nghiện ma túy nên Nguyễn Thị B nảy sinh ý định mua ma túy về chia nhỏ để bán kiếm lời. Sáng ngày 17/11/2024, Bền đến đường tàu nội thành Hải Phòng mua của người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine giá 1.500.000 đồng, Bền lấy một phần ma túy Heroine đã mua chia nhỏ thành 06 gói ma túy, bọc bằng giấy vở học sinh; phần còn lại cất trong người. Trong ngày 17/11/2024, Bền đã bán 03 gói ma túy được 1.000.000 đồng; còn lại 03 gói ma túy, Bền cất trong hộp nhựa màu đỏ cùng với 01 gói ma túy còn lại chưa bán hết trước đó.

Khoảng 10 giờ ngày 18/11/2024, Bền điều khiển xe mô tô BKS 20B1-715.81 sang đường tàu nội thành Hải Phòng đi mua ma túy. Khi đi, Bền mang theo 01 gói giấy vở học sinh chứa ma túy Heroine chưa chia của ngày hôm trước cất trong áo ngực bên phải đang mặc và 03 gói giấy chứa ma túy để trong hộp nhựa màu đỏ giấu trong túi áo khoác phía trước bên trái, mục đích nếu ai hỏi mua thì bán. Khi đến đường tàu, Bền mua của một người đàn ông không quen biết 11.000.000 đồng được 05 túi nilon màu trắng kích thước 5x5cm, bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine đựng trong 01 túi vải màu đỏ kích thước 9x15cm. Mua được ma túy, Bền cất vào trong áo ngực phía trước bên phải cùng gói giấy chứa ma túy Heroine mang đi từ nhà và điều khiển xe mô tô đi về.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, trên đường về, Bền nhận điện thoại của Lò Văn Thơm hỏi mua 01 gói ma túy 300.000 đồng. Bền đồng ý bán và hẹn Thơm đến khu vực sân bóng An Lư giao dịch. Tại điểm hẹn, Thơm đưa Bền 300.000 đồng, Bền nhận tiền, cất vào túi áo khoác phía trước bên phải và lấy 01 gói ma túy Heroine trong hộp nhựa màu đỏ bán cho Thơm. Khi vừa giao dịch xong thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Ngoài lần bán ma túy bị bắt quả tang, trước đó Nguyễn Thị B còn nhiều lần bán trái phép ma túy cho nhiều người, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 11 giờ ngày 17/11/2024, Bền ở nhà thì Trần Văn Lưu điện thoại hỏi mua 02 gói ma túy Heroine giá 600.000 đồng, Bền hẹn đến khu vực sân bóng An Lư giao dịch. Sau khi điện thoại cho Bền, Trần Văn Lưu và Lò Văn Thơm góp chung tiền, cùng đến nơi hẹn, gặp Bền mua ma túy và chia nhau tự sử dụng. Tại đây, Bền bán cho Lưu và Thơm 02 gói ma túy Heroine, Bền nhận 600.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 21 giờ 30 ngày 17/11/2024, Bền nhận cuộc gọi của Trần Văn Lưu hỏi mua 01 gói ma túy Heroine 400.000 đồng, Bền hẹn đến khu vực

vườn hoa chèo Núi Đèo (nay là phường Thủy Đường) giao dịch. Tại điểm hẹn, Bến bán cho Trần Văn Lưu 01 gói ma túy Heroine và nhận 400.000 đồng.

Các đối tượng Lò Văn Thơm, Trần Văn Lưu khai nhận ngày 17/11/2024, cả hai cùng góp tiền mua ma túy của Bến, chia nhau tự sử dụng và tự bản thân liên hệ mua ma túy của Bến.

Vật chứng vụ án: 01 bì giấy chứa 16,35 gam ma túy, loại Heroine cùng vỏ bao gói được niêm phong số 1302MT/PC09; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng gắn sim số 033.455.1484 và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen gắn sim số 0934.422.9029 thu giữ của Nguyễn Thị B và Lò Văn Thơm; 01 hộp nhựa màu đỏ; 01 túi vải màu đỏ; số tiền 700.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị B.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu trắng, BKS 20B1-715.81, qua xác minh xác định chủ sở hữu là anh Dương Quang Tiến, sinh năm 1992, nơi cư trú: tổ dân phố Cầu Lưu, thị trấn Trại Cau, huyện Đồng Hỷ, Thái Nguyên. Xe mô tô trên anh Tiến đã bán cho anh Nguyễn Văn Năm, sinh năm 1987, nơi cư trú: thôn Trường Giang, xã Thanh Xuân, huyện Thanh Hà, Hải Dương là em trai của Bến. Anh Năm cho Bến mượn xe làm phương tiện đi lại, không biết việc Bến sử dụng xe vào hành vi phạm pháp nên sau khi hoàn thành các hoạt động điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh Nguyễn Văn Năm.

Bản Cáo trạng số 73/CT-VKSTN ngày 12/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Thị B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, c, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Lò Văn Thơm, Nguyễn Văn Năm và người chứng kiến là Trần Văn Lưu đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, họ đều đã có lời khai trong hồ sơ và được Hội đồng xét xử công bố công khai tại phiên tòa thể hiện các lời khai có nội dung phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng các điểm b, c, i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B từ 11 năm 06 tháng tù đến

12 năm tù 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/11/2024. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng, án phí: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy chứa 16,35 gam ma túy Heroine cùng vỏ bao gói được niêm phong số 1302MT/PC09; 01 hộp nhựa màu đỏ; 01 túi vải màu đỏ. Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng gắn sim số 033.455.1484 thu giữ của Nguyễn Thị B và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen gắn sim số 0934.422.9029 thu giữ của Lò Văn Thơm. Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang, trong đó: 300.000 đồng bị cáo bán trái phép ma túy cho Lò Văn Thơm nên cần phải tịch thu nộp ngân sách nhà nước; số tiền 400.000 đồng là tiền bị cáo bán trái phép ma túy ngày 17/11/2024 cần phải tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đồng thời, số tiền 600.000 đồng là tiền bị cáo thu được từ việc bán trái phép ma túy nên cần thiết phải truy thu số tiền này để sung vào ngân sách nhà nước. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí theo Điều 12 Nghị Quyết 326 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị B phát biểu: Nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, nhận thức pháp luật còn hạn chế để áp dụng cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với ý kiến của người bào chữa, không tranh luận gì khác và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người chứng kiến vắng mặt. Xét thấy, những người này đã được Tòa án triệu tập hợp lệ; tại phiên tòa, bị cáo, Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt họ vì trước đó họ đã có lời khai tại cơ quan điều tra, được công bố công khai tại phiên tòa và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên.

- Về tội danh, điều luật áp dụng và định khung hình phạt:

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị B tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có liên quan, người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, khẳng định: Vào các ngày 17/11/2024, 18/11/2024, tại khu vực sân bóng An Lư và khu vực vườn hoa chéo thị trấn Núi Đèo (nay là tổ dân phố Hoà Tiến, phường An Lư, thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng, bị cáo Nguyễn Thị B có hành vi bán trái phép chất ma túy Heroin cho Lò Văn Thơm và Trần Văn Lưu, mục đích kiếm lời; Nguyễn Thị B bị Công an phát hiện bắt quả tang vào ngày 18/11/2024. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị B đủ yếu tố cấu thành phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo Nguyễn Thị B đã 03 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn Thơm và Trần Văn Lưu vào các ngày 17/11/2024, 18/11/2024. Lượng ma túy bị cáo sử dụng để bán cho người khác kiếm lời theo Kết luận giám định có tổng khối lượng là 17,02 gam, loại Heroine. Năm 2013, bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng chưa được xoá án tích (tại Bản án số 140/2013/HS-ST ngày 27/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt Nguyễn Thị B 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy), nay bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng. Vì vậy, bị cáo phải chịu các tình tiết định khung hình phạt “*Phạm tội hai lần trở lên*”, “*Đối với 02 người trở lên*”, “*Heroine... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*” và “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại các điểm b, c, i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[5] Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt:

[6] Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Nhân thân bị cáo đã có 01 tiền án tại Bản án số 1721/HSPT ngày 23/8/2000 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt về

tội “Mua bán phụ nữ” và 01 tiền sự ngày 05/3/2021 bị Công an xã Thanh Xuân, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, mặc dù đều đã được xóa nhưng Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật rất kém.

[7] Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, có nhân thân xấu. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét bị cáo không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

[9] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: 01 bì giấy chứa 16,35 gam ma túy, loại Heroine cùng vỏ bao gói được niêm phong số 1302MT/PC09 là đồ vật nhà nước cấm lưu hành; 01 hộp nhựa màu đỏ; 01 túi vải màu đỏ là đồ vật được sử dụng vào việc phạm tội nhưng bị cáo không yêu cầu nhận lại sử dụng.

[9.1] Cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước phương tiện, dụng cụ bị cáo và người liên quan sử dụng để phạm tội và còn giá trị sử dụng: Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng gắn sim số 033.455.1484 thu giữ của Nguyễn Thị B và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen gắn sim số 0934.422.9029 thu giữ của Lò Văn Thơm.

[9.2] Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị B khi bắt quả tang, trong đó có 300.000 đồng bị cáo bán trái phép cho Lò Văn Thơm bị phát hiện bắt quả tang là số tiền bị cáo phạm tội mà có cần phải tịch thu nộp ngân sách nhà nước; số tiền 400.000 đồng bị thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang là tiền bị cáo bán trái phép ma túy ngày 17/11/2024 cần phải tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9.3] Đối với số tiền 600.000 đồng bị cáo thu được khi bán trái phép vào ngày 17/11/2024 là tiêu xài cá nhân hết là tiền thu lợi bất chính cần thiết phải truy thu nộp lại ngân sách nhà nước.

[10] Đối với xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Wave, màu trắng, BKS 20B1-715.81, qua xác minh xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Năm (em trai bị cáo) Bến. Anh Năm đưa xe cho bị cáo làm phương tiện đi lại, không biết bị cáo sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm pháp nên Công an thành phố

Thủy Nguyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô cho anh Nguyễn Văn Năm là có căn cứ.

[11] Trong vụ án có các đối tượng: Lò Văn Thơm có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng lượng ma túy không đủ cấu thành tội phạm và nhân thân chưa có tiền án, tiền sự về các tội phạm về ma túy; Trần Văn Lưu có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Công an thành phố Thủy Nguyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn Thơm, Trần Văn Lưu là có căn cứ.

[12] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Thị B, quá trình điều tra không xác định được lý lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra nên không có cơ sở xử lý là có căn cứ.

[13] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí theo Điều 12 Nghị Quyết 326 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điểm b, c, i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 11 năm 2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì giấy chứa 16,35 gam ma túy, loại Heroine cùng vỏ bao gói được niêm phong số 1302MT/PC09 còn lại sau giám định; 01 (một) hộp nhựa màu đỏ; 01 (một) túi vải màu đỏ.

Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng gắn sim số 033.455.1484 thu giữ của Nguyễn Thị B và 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen gắn sim số 0934.422.9029 thu giữ của Lò Văn Thơm.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Phiếu nhập kho số NK2025/84 ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

- Truy thu của Nguyễn Thị B số tiền 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thị B.

- Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án (vắng mặt) có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS TP Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo; người có liên quan;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Yến

